

Số: 1357/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2019/QĐ-TTg ngày 27/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai và Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2171/SNNPTNT-TL ngày 24/8/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở*

Nội vụ tại Công văn số 1812/SNV-TCBC ngày 09/9/2020.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được thành lập ở cấp tỉnh, do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quản lý hoạt động của Quỹ và quyết định các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền quy định.

b) Cơ quan quản lý Quỹ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu Quỹ đối với từng cơ quan, đơn vị có liên quan; Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp trong việc hỗ trợ thu Quỹ, lập kế hoạch thu Quỹ và cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn cho cơ quan quản lý Quỹ.”

2. Bổ sung tiết đ vào khoản 1 Điều 4 như sau:

“đ) Giám đốc Cơ quan Quản lý Quỹ quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Quản lý Quỹ.”

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 và Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ.”

4. Sửa đổi khoản 1, khoản 2 và bổ sung khoản 3, khoản 4 vào Điều 8 như sau:

“1. Chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 10 Luật phòng, chống thiên tai và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ.

2. Hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ theo tổng số thu trên địa bàn từng cấp hành chính (*tổng số thu sau khi đã trừ đi phân chi và phân được phép sử dụng theo quy định ở cấp dưới*): Tại cấp huyện, cấp xã không vượt quá 3%; tại cấp tỉnh không vượt quá 2%.

3. Phân bổ Quỹ: Căn cứ nội dung chi của Quỹ tại Khoản 1 Điều này, giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được sử dụng tối đa 20% nguồn thu từ Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn để thực hiện các nhiệm vụ phòng,

chống thiên tai ở cấp huyện, cấp xã.

4. Hàng năm, sau khi báo cáo quyết toán được duyệt, nếu trường hợp cấp huyện, cấp xã không sử dụng hết kinh phí quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này thì kết chuyển số dư sang năm sau.”

5. Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi như sau:

“1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cùng cấp; mức chi tối đa cho một nhiệm vụ không quá 50% của phần quỹ được sử dụng từ số thu trong năm theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Quyết định này.”

6. Bổ sung Điều 11a sau Điều 11 như sau:

**“Điều 11a. Trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ và hồ sơ thanh quyết toán kinh phí từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh**

1. Đối với các hoạt động phi công trình

a) Hỗ trợ thiệt hại dân sinh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ dân sinh, hỗ trợ sản xuất và cơ chế khắc phục các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên (nếu có).

b) Hỗ trợ sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm, chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán đến; chi hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo, báo động thiên tai tại cộng đồng, phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật, lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng chống thiên tai cấp xã; tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực nguy cơ xảy ra thiên tai, sự cố công trình phòng chống thiên tai.

Khi khả năng cân đối nguồn lực tài chính của địa phương, đơn vị không thể đảm bảo (từ nguồn Quỹ được giữ lại theo quy định và dự phòng ngân sách được giao), đối với cấp xã và các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý thì UBND cấp huyện tổng hợp, thống kê chi phí thực tế của các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thì tổng hợp, thống kê chi phí thực tế của cơ quan, đơn vị mình, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp báo cáo và đề xuất của UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ. Cơ quan Quản lý Quỹ tỉnh căn cứ vào quyết định cấp kinh phí đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để cấp kinh phí cho các địa phương, đơn vị.

Thủ tục đề nghị hỗ trợ kèm theo văn bản đề nghị hỗ trợ, gồm:

- Quyết định huy động, điều động, trưng dụng lực lượng, phương tiện, vật tư trang bị của cấp có thẩm quyền; bảng kê xác định số lượng, lực lượng tham gia, thời gian thực tế tham gia;

- Dự toán chi tiết kinh phí được phê duyệt và các thủ tục khác theo quy định hiện hành (áp dụng đối với hoạt động quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo, báo động thiên tai tại cộng đồng, phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật, lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng chống thiên tai cấp xã; tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực nguy cơ xảy ra thiên tai, sự cố công trình phòng chống thiên tai);

- Dự kiến phân bổ kinh phí hỗ trợ của các địa phương, đơn vị từ các nguồn khác để làm cơ sở đề xuất nguồn kinh phí hỗ trợ từ Quỹ;

- Danh sách ký nhận hỗ trợ của các đối tượng thụ hưởng; các hóa đơn, chứng từ theo quy định.

c) Hỗ trợ trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ hoạt động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Căn cứ vào nhu cầu thực tế cần thiết phục vụ cho hoạt động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; các địa phương, đơn vị thống kê nhu cầu hỗ trợ trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ thiết yếu, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định sử dụng Quỹ để hỗ trợ cho các địa phương, đơn vị. Việc chi hỗ trợ trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ chỉ thực hiện sau khi đã ưu tiên chi hỗ trợ cho các hoạt động ứng cứu, khắc phục thiên tai.

Cơ quan Quản lý Quỹ tỉnh căn cứ vào kế hoạch và phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Hỗ trợ tu sửa, xử lý khẩn cấp đê, kè, công và công trình phòng chống thiên tai, cơ sở y tế, trường học, tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai với giá trị hỗ trợ tối đa không quá 3 tỷ đồng/1 công trình.

a) Đối với các công trình do đơn vị cấp tỉnh quản lý: Trên cơ sở hiện trạng và tính cấp thiết của công trình, đơn vị được giao quản lý sử dụng, quản lý khai thác lập danh mục công trình khẩn cấp, có tính cấp bách gửi Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (qua Văn phòng thường trực) tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí thực hiện.

b) Đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quản lý sử dụng, quản lý khai thác: Trước, trong và sau thiên tai Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng công trình bị hư hỏng (nếu có) và tính cấp thiết, lập hồ sơ báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm

kiểm cứu nạn tỉnh (qua Văn phòng thường trực) tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí thực hiện.

c) Ủy ban nhân dân các cấp là cấp quyết định đầu tư xây dựng công trình theo phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng của UBND tỉnh.

d) Việc thực hiện đầu tư tu sửa, xử lý công trình theo quy định tại Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về một số nhiệm vụ đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên (nếu có).

đ) Đối với các công trình sử dụng nhiều nguồn vốn khác nhau, phải phân rõ các nguồn vốn được đầu tư cho công trình và thực hiện theo các quy định của nguồn vốn đã được cấp có thẩm quyền cao nhất phê duyệt.

e) Tài liệu kèm theo văn bản đề nghị hỗ trợ, gồm:

- Báo cáo tổng hợp tình hình thiệt hại;
- Biên bản kiểm tra, đánh giá mức thiệt hại ban đầu của Đoàn kiểm tra, trong đó có xác nhận của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện đối với công trình do cấp xã quản lý; UBND huyện và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đối với công trình do cấp huyện, cấp tỉnh quản lý;
- Báo cáo đánh giá sơ bộ tình trạng hư hỏng và dự trù kinh phí khắc phục; riêng đối với công việc tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai chỉ lập Phương án tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai và dự toán kinh phí.

3. Thủ tục tạm ứng, thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.”

7. Sửa đổi khoản 3, khoản 4 và bổ sung khoản 5 vào Điều 12 như sau:

“3. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ trên địa bàn và quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định; đồng thời, gửi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh trước ngày 20 tháng 02 năm sau.

4. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã phải lập báo cáo thu, chi Quỹ trên địa bàn và quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định; đồng thời, gửi báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

5. Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.”

8. Khoản 6 Điều 15 sửa đổi như sau:

“6. Cục Thuế tỉnh tổ chức thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo và hướng dẫn các Chi cục thuế khu vực phối hợp trong việc hỗ

trợ thu Quỹ, lập kế hoạch thu Quỹ và cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn cho UBND cấp huyện sở tại để tổ chức thực hiện công tác nghiệp vụ Quỹ.”

**Điều 2.** Thay đổi việc sử dụng các cụm từ

1. Thay đổi cụm từ “tổ chức kinh tế hạch toán độc lập” thành cụm từ “tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn” tại Điều 10; khoản 4 và khoản 6 Điều 15; Điều 16; Điều 17 của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bỏ cụm từ “Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh”.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc Cơ quan Quản lý Quỹ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, NNTN, CBTH;
- Lưu VT, NCbdv297.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tăng Bình**